



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN MÁY  
VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP  
Số: 01/2022/BC-BKSIMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hà nội, ngày 27 tháng 5 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch  
Kính thưa: Các Quý vị Cổ đông

### Căn cứ:

Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp (sau đây gọi tắt là Công ty);

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM;

Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021 như sau:

### **I/ Hoạt động của ban kiểm soát:**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Viện máy và DCCN, trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, của các thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý; phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cụ thể: - Tham gia các cuộc họp của HĐQT. BKS cũng đã có sự trao đổi với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập; Kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo kiểm toán năm 2021 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Xem xét tính hợp lý của các quy định và quy trình luân chuyển chứng từ kế toán - Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).

- Kiểm tra việc thực hiện quy trình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Kiểm soát việc tuân thủ công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán và các quy định khác có liên quan.

- Ban kiểm soát duy trì các cuộc họp mỗi quý một lần đã thực hiện đúng như điều lệ Công ty đã quy định.



- Tại Nghị quyết số 11/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2021 ( xin ý kiến cổ đông bằng văn bản) đã thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên KSV bà Dương thị Hà Bích và bầu bổ sung ông Bùi Toàn Thắng làm TVBKS nhiệm kỳ II ( 2018-2023).
- Thực hiện việc kiểm tra giám sát tình hình tài chính tại Công ty CP TM Kim Hoa là đơn vị Viện IMI góp vốn.

## II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Các thành viên HĐQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời, thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức họp 1 lần; Xin ý kiến bằng văn bản 8 lần; ban hành 12 Nghị quyết ( trong đó có 01 Nghị quyết ĐHĐCĐ), quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT nhằm tăng cường công tác quản trị và chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Thường trực HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban TGD, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh.

## III. Kết quả giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.
- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ KH & CN cấp Bộ và cấp cơ sở.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn với công tác đầu tư trên cơ sở cân đối nguồn lực, nhu cầu của thị trường và mục tiêu định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững.

## IV. Việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

### 1. Công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021. Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2021.

### 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 :

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Thực hiện 2021	Nghị quyết năm 2021	Đánh giá % so với NQ
1	Giá trị hợp đồng kinh tế	62.356.000.000	53.000.000.000	117,7%
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	59.575.874.075	48.000.000.000	124,1%
2.1	Doanh thu bán hàng	58.849.794.323		



	<i>Trong đó: - Doanh thu bán hàng</i>	47.001.441.698		
	<i>- Doanh thu từ dịch vụ</i>	11.848.352.625		
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính	756.137.140		
	<i>Trong đó: - Lãi tiền gửi</i>	145.597.140		
	<i>- Cổ tức, lợi nhuận được chia</i>	610.540.000		
2.3	Thu nhập khác	(30.057.388)		
3	Tổng chi phí	58.541.054.714		
	<i>Trong đó: - Giá vốn hàng bán</i>	44.420.608.589		
	<i>- Giá vốn dịch vụ</i>	4.841.858.171		
	<i>- Chi phí tài chính</i>	77.161.019		
	<i>- Chi phí quản lý</i>	9.197.906.935		
	<i>- Chi phí khác</i>	3.520.000		
4	Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.034.819.361	1.000.000.000	103,4%
5	Thuế TNDN phải nộp	99.820.301		
6	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	934.999.060		
7	Thu nhập bình quân CBCNV	9.500.000	9.000.000	106%

### 3. Về giá trị tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2021	Năm 2020	% so với 2020
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>61.931.558.268</b>	<b>65.576.059.323</b>	<b>94,4%</b>
1	Tài sản ngắn hạn	38.969.962.293	41.750.581.885	93,3%
1.1	Tiền, tương đương tiền	6.090.163.285	5.826.066.919	104,5%
1.2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.300.000.000		
1.2	Phải thu ngắn hạn	16.607.748.185	19.494.491.274	85,2%
	<i>Trong đó: DP Nợ phải thu</i>	<i>(17.238.673.150)</i>	<i>(15.247.898.268)</i>	<i>121%</i>
1.3	Hàng tồn kho	14.921.623.941	16.312.492.880	91,5%
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	50.426.882	117.530.812	42,9%
2	Tài sản dài hạn	22.961.595.975	23.825.477.438	96,4%
2.1	Tài sản cố định	7.356.624.562	7.893.508.053	93,2%
2.2	Đầu tư tài chính dài hạn	14.719.606.555	14.719.606.555	100%
2.3	Tài sản dài hạn khác	885.364.858	1.212.362.830	73%
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>61.931.558.268</b>	<b>65.576.059.323</b>	<b>94,4%</b>
1	Nợ phải trả	22.222.370.357	26.115.629.212	85,1%
1.1	Nợ ngắn hạn	20.652.901.164	20.571.714.855	100,4%
1.2	Nợ dài hạn	1.569.469.193	5.543.914.357	28,3%
2	Vốn chủ sở hữu	39.709.187.911	39.460.430.111	100,6%
	<i>Trong đó: - Vốn góp chủ sở hữu</i>	<i>37.509.753.038</i>	<i>37.509.753.038</i>	<i>100%</i>
	<i>- Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>1.216.867.324</i>	<i>1.216.867.324</i>	<i>100%</i>
	<i>- LNST chưa phân phối</i>	<i>982.567.549</i>	<i>897.568.489</i>	<i>109,5%</i>
3	Nguồn kinh phí	0	(163.758.740)	

Với số liệu trên Ban kiểm soát có đưa thêm một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty CP Viện máy và dụng cụ công nghiệp như sau:



**Một số chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Năm 2020	+/- so với 2019
1	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỉ suất LN sau thuế/ Doanh thu	1,57%	3%	53,3%
	Tỉ suất LN sau thuế/ vốn Chủ sở hữu BQ (ROE)	2,4%	2,2%	109%
	Tỉ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA)	1,5%	1,3%	115%
2	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
	Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng nguồn vốn)	64,1%	60,2%	106%
	Hệ số bảo toàn vốn ( Tổng TS-Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu	1,06	1	106%
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	35,9%	39,8%	90,2%
	Nợ phải trả/Vốn CSH ( lần)	0,6	0,7	85,7%
3	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn ( Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn ( lần ) )	1,89	2	94,5%
	Khả năng thanh toán nhanh ( TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ NH ( lần ) )	1,16	1,24	93,5%
	Khả năng thanh toán hiện hành ( Tổng tài sản/Nợ phải trả ( lần ) )	2,8	2,5	112%
4	Tỷ suất sử dụng chi phí			
	Tỉ suất giá vốn bán hàng/Doanh thu bán hàng	94,5%	96,7%	97,7%
	Tỉ suất giá vốn dịch vụ/Doanh thu c.cấp dịch vụ	40,9%	35,3%	115,8%
	Tỉ suất chi phí QLDN/ Tổng doanh thu	15,4%	28%	55%

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính trên, BKS đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Với doanh thu và lợi nhuận kế toán nêu trên, năm 2021 Viện hoàn thành kế hoạch theo NQ ĐHCĐ đã đề ra. Doanh thu đạt 124,1%, lợi nhuận đạt 103,4%.

- Hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2021 có lãi, nhưng không cao, đạt tỷ lệ 1,6%/ tổng doanh thu ( đạt 53% so với năm 2020), tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu BQ (ROE) là 2,4%, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản BQ (ROA) là 1,5% có tăng hơn so với năm 2020, tuy nhiên tỷ suất giá vốn bán hàng chiếm tỷ lệ cao so với doanh thu bán hàng ( chiếm 94,5%), như vậy lợi nhuận của Công ty năm 2021 chủ yếu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ mang lại.

- Hệ số bảo toàn vốn năm 2021 đạt 1,06 thể hiện hiện tại Viện tự chủ về tài chính, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn nhưng chưa có hiệu quả.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh để lớn hơn 1 cho thấy Viện vẫn đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn, đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.

- Các khoản công nợ phải thu ngắn hạn là 29,3 tỷ ( trong đó số phải trích dự phòng phải thu khó đòi là 18,1 tỷ) đã trích được 17,2 tỷ.

- Đối với chỉ tiêu hàng tồn kho 14,9 tỷ, trong đó 9,7 tỷ là chi phí dở dang của 2 hợp đồng với Công ty CP xây lắp dầu khí Hà Nội (Ban DA Ethanol) từ năm 2010 và CP dở dang của hợp



đồng với Công ty CP Hương Hải từ năm 2014. Đây là khoản chi phí tiềm ẩn rủi ro cần được quan tâm và xử lý.

- Việc thiếu hụt phần vốn góp của Nhà nước tại Viện 27.490.246.962 đồng chưa được xử lý, mặc dù Viện IMI đã có văn bản gửi BCT xem xét, thống nhất với BTC để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh lại quy mô vốn điều lệ của Viện, trên cơ sở điều chỉnh giảm giá trị phần vốn nhà nước tương ứng trong cơ cấu vốn điều lệ của Viện. Tuy nhiên, đến nay Viện IMI chưa có Văn bản trả lời của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đề nghị điều chỉnh này. Như vậy đến nay, sau hơn 09 năm chuyển đổi cổ phần hóa, Viện vẫn chưa xử lý được phần vốn Nhà nước bị thiếu hụt 27.490.246.962 đồng ( trong tổng số 48,7 tỷ đồng vốn nhà nước góp tại Viện). Với số vốn nhà nước thiếu hụt lớn trong cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, đã ảnh hưởng đến vốn cho hoạt động SXKD, hoạt động nghiên cứu khoa học và ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của Viện trong những năm qua.

#### 4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

- Số thuế còn phải nộp từ năm trước chuyển sang : 271.378.205 đồng
- Số thuế phải nộp năm 2021 : 7.513.442.487 đồng
- Số đã nộp 2021 : 7.351.346.799 đồng
- Số thuế còn phải nộp : 483.900.775 đồng

#### 5. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn.

Đơn vị tính: VND

STT	Tên đơn vị góp vốn	Giá gốc	Tổng doanh thu 2021	Lợi nhuận sau thuế 2020
<b>5.1</b>	<b>Đầu tư vốn vào Công ty con</b>	<b>5.500.000.000</b>	<b>32.509.490.541</b>	<b>621.915.215</b>
5.1.1	Công ty cơ điện tử IMI (100%)	2.500.000.000	304.701.900	1.059.514
5.1.2	Công ty TNHH thiết bị cơ điện tử IMEP ( 100%)	3.000.000.000	34.160.905.952	638.454.421
<b>5.2</b>	<b>Đầu tư góp vốn vào các Công ty khác</b>	<b>9.219.606.555</b>		
5.2.1	Công ty CP 3B ( 20%)	2.523.100.895	39.175.881.762	859.278.260
5.2.2	Công ty CP TM Kim Hoa (15%)	555.981.402	7.798.747.669	87.674.081
5.2.3	Công ty CP Tập đoàn XD và TBCN CIE ( 3,25%)	1.608.265.622	9.757.099.653	4.106.976.684
5.2.4	Công ty CP Công nghệ cao Hitechco ( 4,3%)	666.214.366	37.036.605.316	343.722.307
5.2.5	Công ty CP hệ thống Quốc tế IMI ( 1,38%)	25.144.020	0	-381.516.620
5.2.6	Công ty CP Phát triển kỹ thuật Đầu tư ITD ( 19,2%)	3.840.900.250	2.951.070.951	1.308.851.955
	<b>Tổng cộng</b>	<b>14.719.606.555</b>		

Việc đầu tư dài hạn góp vốn vào các công ty con và Công ty liên kết, BKS đã nhận được đủ BCTC của các đơn vị. Trong năm 2021 kết quả kinh doanh của các đơn vị hiện đang còn vốn góp tính đến thời điểm 31/12/2021 về cơ bản các đơn vị đều có lãi, nhưng tỷ suất lợi



nhuận/ vốn góp thấp, một số Công ty có chia cổ tức và đã thanh toán đầy đủ theo nghị quyết đại hội cổ đông của các đơn vị, số tiền cổ tức Viện IMI nhận được trong năm 2021 là 610.540.000 đồng ( Tổng số vốn Viện đầu tư tài chính là 14,719 tỷ ).

**6. Tình hình công nợ phải thu và trích lập dự phòng:**

- Tổng số công nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2021: 29.325.891.350 đồng.
- Số tiền cần phải trích lập dự phòng phải thu theo quy định : 18.093.673.150 đồng
- Số tiền đã trích lập dự phòng đến 31/12/2021: 17.238.673.150 đồng
- Số tiền chưa trích lập được dự phòng: 855.000.000 đồng

**7. Công tác ghi chép, lưu trữ chứng từ:**

- Công tác ghi chép sổ sách kế toán của Công ty rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn chế độ kế toán hiện hành. Chứng từ kế toán của Công ty đã sử dụng được sắp xếp, phân loại, bảo quản, lưu trữ khoa học thuận tiện cho việc đối chiếu.
- Đã hoàn thiện công tác quyết toán thuế với cơ quan thuế hết năm 2018 và hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính 2021.

**8. Công tác tổ chức nhân sự:**

- Viện IMI đã ký hợp đồng lao động cho CBCNV đúng quy định , thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

**9. Chỉ tiêu lao động thực hiện:**

*Một số chỉ tiêu lao động thực hiện năm 2021:*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Nghị quyết năm 2021	Đánh giá % so với NQ
1	Tổng quỹ lương người lao động/năm	6.286.248.000	6.125.300.000	102,6%
2	Quỹ lương của BLĐ quản lý/năm	1.269.433.000	1.965.600.000	65%
3	Thù lao HĐQT, BKS, thư ký/năm	236.000.000	236.000.000	100%
4	Thu nhập bình quân/tháng	9.500.000	9.000.000	106%
5	Lao động bình quân ( người)	55		
6	Năng suất lao động ( doanh thu/ đầu người/năm)	1.070.000.000		

**10. Công tác khác:**

- Viện IMI đã đưa cổ phiếu Viện IMI đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 29/2020/GCNCP-VSD ngày 06/05/2020, mã chứng khoán: **IMI**. Tại Công văn số 4004/VSD-ĐK.NV ngày 06/05/2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về việc đăng ký chứng khoán lần đầu, mã chứng khoán IMI, chỉ xác nhận vốn điều lệ thực góp là 37.509.753.038 đồng (thiếu 27.490.246.962 đồng). Hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu Viện IMI trên hệ thống UPCOM theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BTC ngày 29/5/2019 của Bộ Tài chính đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tiếp nhận và xem xét xử lý. Tại Công văn số 778/SGDHN-TĐNY ngày 27/05/2020 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống UPCOM, có nêu: Viện IMI không đáp ứng điều kiện về vốn và cổ đông theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Luật Chứng



khoản số 70/2002/QH11 ngày 29/6/2006. Do đó, Viện IMI chưa thực hiện được giao dịch cổ phiếu IMI trên thị trường chứng khoán.

#### V/ Kiến nghị:

Ban Kiểm soát nhận thấy có một số vấn đề kiến nghị lên HĐQT và Ban TGD.

1. Tiếp tục báo cáo cơ quan chức năng xử lý thiếu hụt phần vốn góp của Nhà nước tại Viện 27.489.296.962 đồng.
2. Xử lý các tồn tại vướng mắc về tài chính của các hợp đồng dở dang kéo dài nhiều năm như: cung cấp thiết bị cho Nhà máy SX Ethanol thuộc Tổng công ty PVC, hợp đồng cung cấp thiết bị cho Công ty TNHH Hương Hải.
3. Ban Tổng giám đốc và phòng tài chính kế toán cùng một số bộ phận liên quan tiếp tục duy trì công tác thu hồi công nợ để tránh tình trạng nợ lâu phải thu khó đòi. Tại thời điểm cuối quý, cuối năm phải tiến hành đối chiếu công nợ phải thu, phải trả với các đối tượng đầy đủ.
4. Cân đối các nguồn vốn trích lập đủ các khoản dự phòng theo quy định, để phản ánh đúng kết quả hoạt động trong năm tài chính của Viện.

#### VI/ Phương hướng năm 2021

- Năm 2022, Ban kiểm soát sẽ hoạt động tích cực và sát sao hơn để đáp ứng yêu cầu của Viện IMI.
- Thực hiện xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, giám sát về hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI cũng như kiểm tra, giám sát định kỳ các đơn vị có vốn góp của Viện IMI.
- Phối hợp với Ban TGD và phòng TCKT xây dựng phương án và kế hoạch triển khai thành lập Ban kiểm toán nội bộ theo NĐ số 05/NĐ-CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ và Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐQT-IMI ngày 26/04/2019 .
- Ban kiểm soát sẽ quyết tâm thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện IMI.

#### VII. Kết luận:

Trên đây là công tác kiểm soát về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty CP Viện Máy và dụng cụ công nghiệp, chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và xin Đại hội góp ý bổ sung.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban kiểm soát thực hiện công việc của mình.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

#### Nơi nhận:

- BC ĐHCĐ;
- HĐQT – BTGD (để BC);
- BKS , Thư ký C.ty, Lưu VT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Hoàng Thị Hồng Hạnh